

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN  
CÔNG NGHỆ CMC  
CMC CORPORATION**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
Independence - Freedom - Happiness**

Số: No: *MT* /2023/CMC/CV – VPTD

Hà Nội, Ngày *17* tháng *7* năm 2023

**THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ  
CHANGE IN PERSONNEL**

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *State securities Commission*  
Sở GDCK thành phố Hồ Chí Minh/ *Hochiminh Stock Exchange*

Căn cứ theo Nghị quyết số 01/2023/NQ-HĐQT ngày 26/7/2023 của của Đại hội đồng cổ đông thường niên CTCP Tập đoàn Công nghệ CMC, chúng tôi trân trọng thông báo việc thay đổi nhân sự của Công ty CP Tập đoàn Công nghệ CMC như sau:

*Based on Resolution No 01/2023/NQ-HĐQT dated 26/7/2023 of the General Meeting of shareholders of CMC Corporation, we would like to announce the change in personnel of CMC Corporation as follows:*

**BỔ NHIỆM/ APPOINTMENT:**

**1. Ông/Mr: Gum Ki Ho**

- Chức vụ được bổ nhiệm/*Newly appointed position*: Thành viên HĐQT
- Thời hạn bổ nhiệm/*Term*: Thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2021-2026
- Ngày bắt đầu có hiệu lực/*Effective date*: 26/7/2023

**2. Ông/Mr: Tạ Hoàng Linh**

- Chức vụ được bổ nhiệm/*Newly appointed position*: Thành viên Ban Kiểm soát
- Thời hạn bổ nhiệm/*Term*: Thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2021-2026
- Ngày bắt đầu có hiệu lực/*Effective date*: 26/7/2023

**MIỄN NHIỆM/ DISMISSAL :**

**1. Ông/Mr: Lee Jay Seok**

- Không còn đảm nhận chức vụ/*Dismissed*: Thành viên HĐQT/ *BOD's Member*
- Lý do miễn nhiệm (nếu có)/*Reason (if any)*: Do có đơn từ nhiệm/*Resignation letter*
- Ngày bắt đầu có hiệu lực/*Effective date*: 26/7/2023

**2. Bà/Mrs: Nguyễn Thị Hồng Nhung**

- Không còn đảm nhận chức vụ/*Dismissed*: Thành viên Ban Kiểm soát/ *BOS's Member*
- Lý do miễn nhiệm (nếu có)/*Reason (if any)*: Do có đơn từ nhiệm/*Resignation letter*
- Ngày bắt đầu có hiệu lực/*Effective date*: 26/7/2023





**CMC CORPORATION**  
Khát khao chinh phục thế giới số

Trụ sở: Tầng 17, CMC Tower, 11 phố Duy Tân,  
Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Hà Nội  
Tel: +8424. 3795 8668 | Fax: +8424. 3795 8989

[www.cmc.com.vn](http://www.cmc.com.vn)

Chi nhánh: 111-121 Ngõ Gia Tự  
Phường 2, Quận 10, Thành Phố Hồ Chí Minh  
Tel: +8428. 3833 0579 | Fax: +8428. 3833 0580

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 27/7/2023 tại đường dẫn <https://www.cmc.com.vn/shareholder/cong-bo-thong-tin-2023> / *This information was published on the company's website on ngày 27/7/2023, as in the link: <https://www.cmc.com.vn/shareholder/cong-bo-thong-tin-2023>*

**Tài liệu đính kèm/Attached documents:**

- Nghị quyết ĐHĐCĐ về việc thay đổi nhân sự/  
AGM's regulation
- Bản cung cấp thông tin người nội bộ/  
curriculum vitae

**Người Ủy quyền công bố thông tin**  
**Party authorized to disclose information**



**Lê Thanh Sơn**



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
**THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**  
**Independence - Freedom – Happiness**

-----

Hà Nội, ngày 26 tháng 7 năm 2023  
Hanoi, July 26, 2023

**BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ CURRICULLUM VITAE**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities Commission.*  
- Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh/ *The Stock Exchange.*  
- Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC/ *CMC Corporation.*

**I. Về bản thân/ Personal information**

1/ Họ và tên /*Full name*: Tạ hoàng Linh

2/ Giới tính/*Sex*: Nam

3/ Ngày tháng năm sinh/*Date of birth*: 24/05/1967

4/ Nơi sinh/*Place of birth*: Hà nội

5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu)/ *ID card No. (or Passport No.)*: 001067004943

Ngày cấp/*Date of issue*: 10/05/2021. Nơi cấp/*Place of issue*: Công an Thành phố Hà Nội

6/ Quốc tịch/*Nationality*: Việt nam

7/ Dân tộc/*Ethnic*: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú/*Permanent residence*: 27 Ngõ 31 Xuân Diệu; Quảng An, Tây Hồ, Hà nội

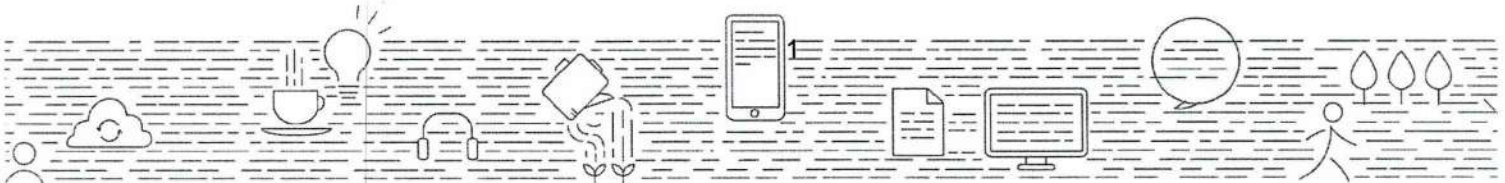
9/ Số điện/*Telephone number*: 0903282429

10/ Địa chỉ email/*Email*: thlinh@cmc.com.vn

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/*Organisation's name subject to information disclosure rules*: Công ty cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/*Current position in an organization subject to information disclosure*: Cố vấn cấp cao về Công nghệ & Kỹ thuật

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/*Positions in other companies*:



14/ Số CP nắm giữ: 423124 chiếm 0.28 % vốn điều lệ, trong đó/ *Number of owning shares*  
....., *accounting for ....% of charter capital, of which:*

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu/*Owning on behalf of*  
*(the State/strategic investor/other organisation):*

+ Cá nhân sở hữu/ *Owning by Individual:.....cổ phần/shares*

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/*Other owning commitments (if any):.....cổ phần/shares*

16/ Danh sách người có liên quan của người khai\* /*List of affiliated persons of declarant:*

Chi tiết vui lòng xem tại Danh sách người có liên quan (kèm theo Bảng cung cấp thông tin)

*Please find the detail information in List of affiliated persons of declarant (attached to Curriculum Vitae)*

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Related interest with public*  
*company, public fund (if any):*

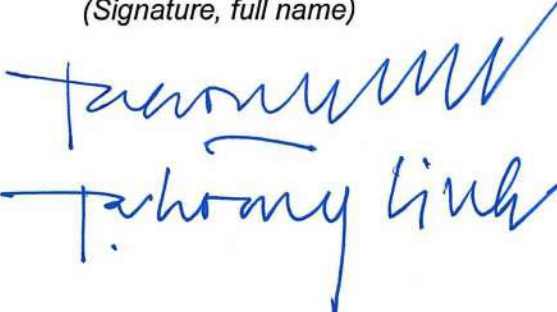
18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with*  
*public company, public fund (if any):*

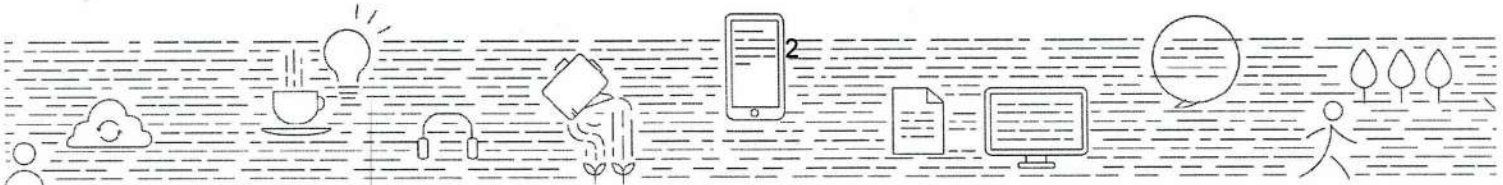
Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm  
trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will*  
*bear the full responsibility to the law.*

**NGƯỜI KHAI /  
DECLARANT**

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Signature, full name)

  
Tran Hong Linh



**DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN (kèm theo Bảng cung cấp thông tin)**  
**LIST OF AFFILIATED PERSONS OF DECLARANT (attached to Curriculum Vitae)**

\* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

*Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26<sup>th</sup> Nov 2019.*

Stt	Mã CK	Họ tên	TK chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/ Passport/DKDN)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
No.	Securities symbol	Name	Securities trading accounts (if available)	Position at the company (if available)	Relationship with the company/ internal person	Type of documents ( ID/Passport/ Business Registration Certificate)	No.	Date of issue	Place of issue	Address	Number of shares owned	Percent age of shares owned
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	CMG	Đỗ Hồng Hạnh	VPS-307200		Vợ	CCCD	001173045183	10/07/2021	Công an Thành phố Hà nội	11 Ngách 15, Ngõ Hoàng An A, Trung Phụng, Đống Đa, Hà nội	20.500	0.01%
2	CMG	Tạ Thu Uyên			Con	CCCD	001303002810	10/05/2021	Công an Thành phố Hà nội	27 Ngõ 31 Xuân Diệu; Quảng An, Tây Hồ, Hà nội	0	0%
3	CMG	Tạ Thùy Dương			Con	CCCD	001305009702	10/05/2021	Công an Thành phố Hà nội	27 Ngõ 31 Xuân Diệu; Quảng An, Tây Hồ, Hà nội	0	0%
4	CMG	Tạ Duy Minh			Bố đẻ	CCCD	040040000129	10/05/2001	Công an Thành phố Hà nội	27 Ngõ 31 Xuân Diệu; Quảng An, Tây Hồ, Hà nội	0	0%
5	CMG	Nguyễn Thị Hoàng Oanh			Mẹ đẻ	CCCD	001139002110	10/05/2021	Công an Thành phố Hà nội	27 Ngõ 31 Xuân Diệu; Quảng An, Tây Hồ, Hà nội	0	0%

Stt	Mã CK	Họ tên	TK chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/ Passport/DKDN)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
No.	Securities symbol	Name	Securities trading accounts (if available)	Position at the company (if available)	Relationship with the company/ internal person	Type of documents ( ID/Passport/ Business Registration Certificate)	No.	Date of issue	Place of issue	Address	Number of shares owned	Percent age of shares owned
6	CMG	Đỗ Trọng Sơn			Bố vợ (Đã mất)						0	0%
7	CMG	Nghiêm Kim Hà			Mẹ vợ	CCCD	001149004223	25/04/2021	Công an Thành phố Hà nội	11 Ngách 15, Ngõ Hoàng An A, Trung Phụng, Đồng Đa, Hà nội	0	0%
8	CMG	Đỗ Thu Hương			Chị vợ	CCCD	001172000150	27/03/2023	Công an Thành phố Hà nội	11 Ngách 15, Ngõ Hoàng An A, Trung Phụng, Đồng Đa, Hà nội	0	0%

#### **Phụ lục 04. Bảng cung cấp thông tin của người nội bộ**

(Ghi chú: Trường hợp ứng viên trúng cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, tài liệu này sẽ được Công ty báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán theo quy định của pháp luật về công bố thông tin)

#### **Appendix 04. Curriculum vitae in HoSE's form**

(Note: In case the candidate is elected as a member of the Board of Directors or Board of Supervisors, this document will be submitted to the State Securities Commission and Hochiminh Stock Exchange in accordance with the law on information disclosure).

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
**THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**  
**Independence - Freedom – Happiness**



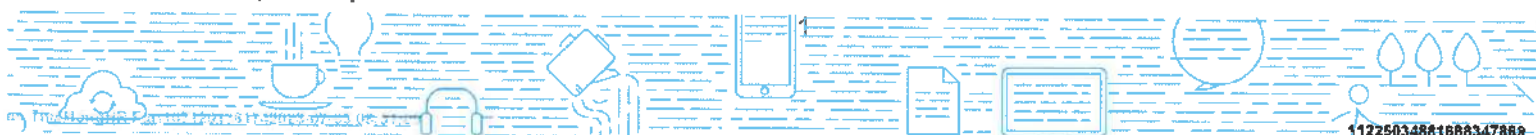
Hà Nội, ngày 15 tháng 6 năm 2023  
Hanoi, day 15 month 6 year 2023

#### **BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ CURRICULLUM VITAE**

- Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities Commission.*  
- Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh/ *The Stock Exchange.*  
- Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC/ *CMC Corporation.*

#### **I. Về bản thân/ Personal information**

- 1/ Họ và tên /Full name: GUM KI HO  
2/ Giới tính/Sex: Nam  
3/ Ngày tháng năm sinh/Date of birth: 17/1/1967  
4/ Nơi sinh/Place of birth: Hàn Quốc  
5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu)/ ID card No. (or Passport No.): M502C2580  
Ngày cấp: 13/4/2022 /Date of issue Nơi cấp/Place of issue: Hàn Quốc  
6/ Quốc tịch/Nationality: Hàn Quốc  
7/ Dân tộc/Ethnic: Hàn Quốc  
8/ Địa chỉ thường trú/Permanent residence: Hàn Quốc  
9/ Số điện/Telephone number: +84-81-911-6756



10/ Địa chỉ email/Email: [kiho.gum@samsung.com](mailto:kiho.gum@samsung.com)

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ *Organisation's name subject to information disclosure rules:* CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ CMC

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ *Current position in an organization subject to information disclosure:* Thành viên hội đồng quản trị

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/*Positions in other companies:*

14/ Số CP nắm giữ: 45,001,677 Cổ phiếu chiếm 30% vốn điều lệ, trong đó/*Number of owning shares 45,001,677 accounting for 30% of charter capital, of which:*

+ Đại diện SDSAP sở hữu/Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation):  
45,001,677 cổ phần/shares

+ Cá nhân sở hữu/ *Owning by Individual:* 0 cổ phần/shares

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/*Other owning commitments (if any):*.....cổ phần/shares

16/ Danh sách người có liên quan của người khai\* /*List of affiliated persons of declarant:*

Chi tiết vui lòng xem tại Danh sách người có liên quan (kèm theo Bảng cung cấp thông tin)

*Please find the detail information in List of affiliated persons of declarant (attached to Curriculum Vitae)*

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Related interest with public company, public fund (if any):*

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any):*

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/ *I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

**NGƯỜI KHAI /  
DECLARANT**

(Ký, ghi rõ họ tên)  
(Signature, full name)



**GUM KI HO**

0991  
G.T.Y  
.H.H  
ING S  
NAM  
G.T.P





**DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN (kèm theo Bảng cung cấp thông tin)**  
**LIST OF AFFILIATED PERSONS OF DECLARANT (attached to Curriculum Vitae)**

\* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

*Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26<sup>th</sup> Nov 2019.*

Stt	Mã CK	Họ tên	TK chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/ Passport/DKDN)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
No.	Securities symbol	Name	Securities trading accounts (if available)	Position at the company (if available)	Relationship with the company/ internal person	Type of documents ( ID/Passport/ Business Registration Certificate)	No.	Date of issue	Place of issue	Address	Number of shares owned	Percentage of shares owned
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	CMG	Samsung SDS Vietnam Co., Ltd		Tổng giám đốc (CEO)	Tổng giám đốc (CEO)	Giấy đăng kí kinh doanh	2300680991	2011.10.12 (Đăng ký lần đầu)	Bắc Ninh	Lô CN05, đường YP6, khu công nghiệp Yên Phong, xã Yên Trung, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	0	0
2	CMG	SamSung SDS Asia Pacific Pte., Ltd		Tổng giám đốc (CEO)	Tổng giám đốc (CEO)	Giấy đăng kí kinh doanh	200612002M	2006.08.17	Singapore	30 Pasir Panjang Road #16-31 Mapletree Business City Singapore (117440)	45.001.677	30%
3	CMG	Samsung SDS Co., Ltd		Executive Vice President	Executive Vice President	Giấy đăng kí kinh doanh	1108128774	1993.09.14	Hàn Quốc	125 Olympic-ro 35-gil, Songpa-gu, Seoul, Republic of Korea (05510)	0	0
4	CMG	Kim Kyung Hee			Vợ	Hộ chiếu	M36408805	2020.01.20	Hàn Quốc	Hàn Quốc	0	0
5	CMG	Gum Dong Min			Con gái	Hộ chiếu	M77372156	2015.04.15	Hàn Quốc	Hàn Quốc	0	0
6	CMG	Gum Dong Won			Con trai	Hộ chiếu	M822Z0770	2022.12.13	Hàn Quốc	Hàn Quốc	0	0

Số/No.: 01/2023/NQ ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 26 tháng 7 năm 2023

## NGHỊ QUYẾT RESOLUTION

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ CMC ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS 2023 CMC CORPORATION

Căn cứ/ pursuant to:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;  
*Law on Enterprise No. 59/2020/QH14 passed by National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam dated 17 June 2020;*
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC;  
*Corporate Charter of CMC Corporation;*
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC ngày 26 tháng 7 năm 2023.  
*Meeting minutes of Annual General Meeting of Shareholders 2023 of CMC Corporation dated 26 July 2023.*

Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023 được tổ chức tại Phòng Hội Thảo Tầng 17, Tòa nhà CMC, Số 11 phố Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội vào ngày 26/07/2023 với **60 cổ đông** và người được ủy quyền dự họp, đại diện cho **132.705.041 cổ phần**, đạt tỷ lệ **88.12%** trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, đã thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung sau đây:

*On July 26, 2023, at 17<sup>th</sup> Floor of CMC Tower, Duy Tan Street, Dich Vong Hau Ward, Cau Giay, Hanoi, the Annual General Meeting of Shareholders 2023 ("AGM 2023") was held with the participation of 60 shareholders and authorized representatives that own 132.705.041 voting shares accounting for 88.12% of the total voting shares of the company.*

*The AGM 2023 has discussed and voted to ratify the followings:*

- 1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị**  
**Approval of the report of Board of Directors**  
Tỷ lệ biểu quyết thông qua báo cáo đạt: 99.97%  
*Approval Rate: 99.97% of the total vote.*
- 2. Thông qua Báo cáo của Ban điều hành**  
**Approval of the Report of Board of Management**  
Tỷ lệ biểu quyết thông qua báo cáo đạt: 99.97%

Approval Rate: 99.97% of the total vote.

### 3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát

#### Approval of the Report of Board of Supervisors

Tỷ lệ biểu quyết thông qua báo cáo đạt: 99.97%

Approval Rate: 99.97% of the total vote.

### 4. Thông qua Tờ trình số 01/2023/TT ĐHCĐ-CMC về “Báo cáo tài chính kiểm toán 2022; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022”

#### Approval of Proposal No. 01/2023/TT DHDCĐ-CMC regarding “FY 2022 Audited Financial Statements; 2022 Profit Distribution Plan.”

#### 4.1 Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán của Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC năm 2022

##### Approval of the audited financial statements of CMC Corporation of fiscal year 2022

Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 99.97%

Approval Rate: 99.97% of the total vote.

#### 4.2 Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022

##### Approval of FY 2022 Profit Distribution Plan

Unit/ Đơn vị: VND

STT No.	Các chỉ tiêu	DESCRIPTION	Tỷ lệ (%)	Năm 2022 Fiscal year 2022	Kế hoạch 2022 Plan Year 2022	Tỷ lệ hoàn thành Rate
1	Lợi nhuận sau thuế (công ty mẹ)	Earning before tax (Separated FS)		218,267,956,439	233,159,498,486	94%
2	Trích lập các quỹ năm 2022 (*)	Funds appropriation 2022		(39,288,232,159)	(41,968,709,728)	94%
	Trong đó:	Include:				
	- Trích quỹ KHCVN	- Scientific and technological development fund	-10%	(21,826,795,644)	(23,315,949,849)	94%
	- Trích quỹ KTPL	- Bonus and welfare fund	-7%	(15,278,756,951)	(16,321,164,894)	94%
	-Trích quỹ thưởng HĐQT, BKS	-Bonus for BOD & BOS	-1%	(2,182,679,564)	(2,331,594,985)	94%
3	Lợi nhuận năm 2022 sau khi trích lập các quỹ (3) = (1) + (2)	Remaining profit 2022 after distributing funds		178,979,724,280	191,190,788,759	94%
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối còn lại năm 2022	Remaining undistributed profit after tax 2022 left		5,603,737,946	5,591,850,046	100%
5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại 31/03/2023 sau khi trích lập các quỹ (5) = (3) + (4)	Undistributed profit after tax at 31/03/2023 after distributing funds		184,583,462,226	196,782,638,805	94%
6	Số lượng cổ phần tại ngày 31/03/2023	Number of shares at 31/03/2023		150,596,032	150,004,263	100%
7	Đề xuất cổ tức bao gồm	Proposed dividend payment including	12.00%	180,715,238,400	195,005,541,627(**)	93%
	Cổ tức bằng tiền mặt	In Cash	6%	90,357,619,200		
	Cổ tức bằng cổ phiếu	In stocks	6%	90,357,619,200		

Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận như trên và chia cổ tức cho cổ đông năm 2022 như sau:

*The General Meeting of Shareholders approved of the above profit distribution plan and dividend to shareholders in 2022 as follows:*

1. Tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2022/ : **12%**  
*Dividend ratio for fiscal year 2022*
  2. Hình thức chi trả / *Payment* : 6% bằng cổ phiếu và 6% bằng tiền/ *6% in stocks and 6% in cash.*
  3. Mục đích chi trả bằng cổ phiếu : Tăng vốn điều lệ để tái đầu tư, tăng vốn cho các đơn vị thành viên, tài trợ dự án: CMCUni (dự án giáo dục), CMCTelecom (dự án DataCenter), CMCGlobal (mở rộng thị trường) và các dự án hạ tầng kỹ thuật/ *to increase charter capital to reinvest, increase capital for components, sponsor projects: CMCUni (educational project), CMCTelecom (Data Center project), CMCGlobal (market expansion) and technical infrastructure projects.*
  4. Phương án xử lý cổ phần lẻ / : Cổ phần phát hành để chi trả cổ tức sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần thập phân sẽ bị hủy bỏ/ *Fractional share solution The dividend in stock will be rounded to the nearest whole number, all the decimal places will be deleted*
- ✓ Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời gian và triển khai các thủ tục chi trả cổ tức năm 2022 cho các cổ đông cụ thể như sau:  
*To Authorize the Board of Directors to decide the time and implementation of procedures to make 2022 dividend payment as bellows:*
- Quyết định thời gian phát hành cổ phần trả cổ tức năm 2022 và thời gian trả cổ tức năm 2022 bằng tiền mặt cho các cổ đông Công ty.  
*To decide the time of stock dividend and cash dividend payment of FY2022.*
  - Tiến hành các thủ tục và ban hành các văn bản cần thiết để phát hành cổ phần với Ủy ban chứng khoán Nhà nước và các cơ quan có liên quan.  
*To process the procedures and the necessary documents to issue shares with the State Securities Commission and related agencies.*
  - Xác định chính xác tổng số cổ phần phát hành sau khi chốt danh sách cổ đông chi trả cổ tức bằng cổ phiếu, báo cáo với cơ quan nhà nước có thẩm quyền và thực hiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật.  
*To determine actual number of issued shares after closing the list of shareholders to pay dividend by shares, to report to authority and disclose information according to the provisions of law.*
  - Thực hiện các thủ tục đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung số cổ phần nêu trên tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

*To process procedures for registration and additional listing at the Vietnam Securities Depository Center and Ho Chi Minh Stock Exchange.*

- Thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp và ban hành các văn bản, tài liệu cần thiết để thực hiện các thủ tục nêu trên.

*To process procedures and necessary documents to change the contents of business registration.*

- Sửa đổi bổ sung khoản 1 Phụ lục 2 Điều lệ Công ty (tăng vốn điều lệ và số cổ phần đã phát hành) sau khi hoàn tất các thủ tục phát hành cổ phần để trả cổ tức năm 2022.

*To amend and supplement Clause 1, Appendix 2 of the Charter of the Company (increasing charter capital and the number of issued shares) after completing the procedures of stock issuance to make stock dividend payment of 2022*

Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 99.97%

Approval Rate: 99.97% of the total vote.

**5. Thông qua Tờ trình số 02/2023/TT ĐHĐCĐ – CMC về “Kế hoạch kinh doanh năm 2023”**  
**Approval of the Proposal No.02/2023/TT ĐHĐCĐ-CMC regarding “Business plan 2023”.**

Đại hội thông qua kế hoạch doanh thu – lợi nhuận năm tài chính 2023 như sau:

*The AGM approved the revenue-profit plan for fiscal year 2023 as follows:*

**6.1. Kế hoạch doanh thu – lợi nhuận hợp nhất năm 2023 của Tập đoàn**  
**Consolidated revenue and profit plan for fiscal year 2023**

Đơn vị/Unit: 1,000,000 VNĐ

STT No.	CHỈ TIÊU	DESCRIPTION	2023 (Kế hoạch mục tiêu) (Target plan)	2023 (Kế hoạch cơ sở) (Baseline plan)	2022 (Thực hiện) (Actual)	Tăng trưởng mục tiêu Target grow	Tăng trưởng cơ sở (Baseline grow)
1	Doanh thu thuần hợp nhất (sau loại trừ doanh thu các công ty liên kết và nội bộ)	Consolidated net revenue (after excluding revenues from associates and internal companies)	9,249,250	8,846,166	7,663,640	21%	15%
2	EBITDA	Earnings before interest, tax and depreciation	1,125,699	1,040,795	888,340	27%	17%
3	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Consolidated profit before tax	484,672	462,618	402,166	21%	15%
4	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	Profit after tax	428,117	407,705	355,089	21%	15%

**6.2. Kế hoạch doanh thu – lợi nhuận năm 2023 của công ty mẹ**  
**Separate revenue and profit plan for fiscal year 2023**

Đơn vị/Unit: 1,000,000 VND

STT No.	CHỈ TIÊU	DESCRIPTION	2023 (Kế hoạch mục tiêu) (Target plan)	2023 (Kế hoạch cơ sở) (Baseline plan)	2022 (Thực hiện) (Actual)	Tăng trưởng mục tiêu Target grow	Tăng trưởng cơ sở (Baseline grow)
1	Doanh thu thuần từ hoạt động kinh doanh	Net revenue	225,316	225,316	221,856	2%	2%
2	Doanh thu tài chính (Lợi nhuận chuyển về từ công ty thành viên)	Financial income (Profit from subsidiaries)	301,342	280,180	214,910	40%	30%
	EBITDA	Earnings before interest, tax and depreciation	323,016	302,272	261,681	23%	16%
3	Lợi nhuận trước thuế	Profit before tax	269,503	248,759	219,289	23%	13%
4	Lợi nhuận sau thuế	Profit after tax	269,503	248,759	218,268	23%	14%

### 6.3. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023

#### Plan for profit distribution 2023

STT No.	CHỈ TIÊU	DESCRIPTION	Tỷ lệ	Năm 2023 (Kịch bản mục tiêu) Fiscal year 2023 (Target plan)	Tỷ lệ	Năm 2023 (Kịch bản cơ sở) Fiscal year 2023 (Baseline plan)
1	Lợi nhuận sau thuế (công ty mẹ)	Earning after tax (Separate FS)		269,503		248,759
2	Quỹ KTPL, thưởng HĐQT và BKS năm 2023	Funds appropriation 2023		(48,511)		(44,777)
	<i>Trong đó:</i>	<i>Include:</i>				
	- Trích quỹ KHCN	- Scientific and technological development fund	-10%	(26,950)	-10%	(24,876)
	- Trích quỹ KTPL	- Bonus and welfare fund	-7%	(18,865)	-7%	(17,413)
	- Trích quỹ thưởng HĐQT và BKS (**)	- Bonus for the BoD and Supervisory Board	-1%	(2,695)	-1%	(2,488)
3	Lợi nhuận năm 2023 sau khi trích lập các quỹ (3) = (1) + (2)	Remaining 2023 profit after distributing funds		220,992		203,982
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối còn lại năm 2022	Remaining undistributed profit after tax 2022 left		3,868		3,868
5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại 31/03/2024 sau khi trích lập các quỹ (5) = (3) + (4)	Undistributed profit after tax at 31/03/2024 after distributing funds		224,861		207,850
6	Số lượng cổ phần dự kiến lưu hành tại ngày 31/03/2024 (sau khi trả cổ tức năm 2022 bằng cổ phiếu và phát hành cổ phiếu từ thặng dư vốn cổ phần, chưa bao gồm số cổ phần ESOP được phát hành)	Number of shares at 31/03/2024 (after paying dividend in 2022 by shares and issue shares from share capital surplus, excluding the number of ESOP shares issued)		190,052,192		190,052,192
7	Đề xuất cổ tức	Expended dividend	11%	209,057	10%	190,052

Đơn vị/Unit: 1,000,000 VND

(\*\*) Quỹ thưởng HĐQT và BKS năm 2022 tạm trích 1% từ Lợi nhuận sau thuế của Công ty Mẹ.

The bonus for the Board of Directors and the Supervisory Board in 2022 is temporarily deducted 1% from the net profit after tax of parent company's shareholders.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị công ty như sau:

To authorize BOD:

- Trong trường hợp ảnh hưởng xấu của dịch bệnh và các chính sách kinh tế vĩ mô, ủy quyền cho HĐQT linh hoạt điều chỉnh tăng/ giảm Doanh thu – Lợi nhuận năm 2023 hợp nhất và công ty mẹ, đảm bảo lợi ích cao nhất cho cổ đông và Công ty.

*Considered actual impact of the disease and macroeconomic policy to adjust the separate and consolidated revenue and profit plan of FY2023 to ensure the benefit of the shareholders.*

- Ủy quyền HĐQT quyết định tạm ứng cổ tức trong kỳ (nếu có).

*To decide advance dividend (if any).*

Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 95.7%

*Approval Rate: 95.7% of the total vote.*

**6. Thông qua Tờ trình số 03/2023/ TT ĐHĐCĐ-CMC về “phát hành cổ phiếu từ nguồn thặng dư vốn cổ phần”.**

***Approval of Proposal No.03/2022/TT-ĐHĐCĐ-CMC regarding “Issue additional share from share premium”***

Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án phát hành cổ phần để tăng vốn điều lệ như sau:  
*The General Meeting of Shareholders to approve the Share issuance plan to increase charter capital as follows:*

**6.1 Phát hành cổ phần để tăng vốn điều lệ từ thặng dư vốn cổ phần**

***Issuing shares to increase charter capital from share premium***

1. Tên cổ phiếu / *Stock name* : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC / *CMC Corporation's share*
2. Loại cổ phần / *Type of share* : cổ phần phổ thông / *common share*
3. Mệnh giá cổ phần / *Par value* : 10.000 đồng/cổ phần / *VND/share*
4. Tổng số cổ phần đã phát hành : 150.596.032 cổ phần / *shares*  
*/Total number of issued shares*
5. Số lượng cổ phần đang lưu hành / *Number of outstanding shares* : 150.596.032 cổ phần / *shares*
6. Số lượng cổ phần quỹ / *Number of treasury shares* : 0 cổ phần / *shares*
7. Tỷ lệ phát hành cổ phần / *Share issuance rate* : 20,2%

8. Đối tượng phát hành / *Issuing object* : Cổ đông hiện hữu có tên danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để nhận cổ phần / *The shareholder is named in the list at the final registration date to exercise rights.*
9. Số lượng cổ phần phát hành / *Number of share issue* : tối đa 30.420.398 cổ phần / *maximum 30.420.398 shares*
10. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá / *Value of share issue* : tối đa 304.203.980.000 đồng / *maximum VND 304.203.980.000*
11. Nguồn vốn phát hành / *Capital source* : từ nguồn thặng dư vốn cổ phần căn cứ trên Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022. / *From share premium on Audited Financial statement 2022*
12. Phương án sử dụng vốn / *Plan to use capital* : Bổ sung vốn lưu động phục vụ các hoạt động sản xuất kinh doanh / *Supplementing working capital to serve production and business activities*
13. Phương án xử lý cổ phần lẻ / *Plan to handle shares that are not integers* : cổ phần phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần thập phân sẽ bị hủy bỏ / *Shares issued to existing shareholders will be rounded down to one unit, decimals will be canceled*
14. Hạn chế chuyển nhượng / *Transfer restrictions* : Cổ phần không bị hạn chế chuyển nhượng. Quyền nhận cổ phần không được phép chuyển nhượng / *The shares are transferable. The right to receive shares is not transferable*
15. Thời gian thực hiện / *Execution time* : Trong Quý II,III năm tài chính 2023, sau khi có chấp thuận của Ủy ban chứng khoán nhà nước / *In the second and third quarters of fiscal year 2023, after the approval of the State Securities Commission.*

## **6.2 Vốn Điều lệ và Tổng số Cổ phần sau phát hành dự kiến/ *No. of share after issuances***

Căn cứ vào Tờ trình số 01/2023/TT DHDCD-CMC và Điều 1, Mục 9 của Tờ trình số 03/2023/TT DHDCD-CMC, số cổ phiếu sau khi phát hành mới như sau: / *Pursuant to Proposal No. 01 /2023 TT DHDCD and Article 1, Section 9 of Proposal No. 03/2023/TT DHDCD-CMC, the number of shares after issuance changes as follows:*

- Số cổ phần hiện tại / *Current no. of share (1): 150.596.032 cổ phần / shares*
- Số cổ phần tăng thêm do chia cổ tức tối đa/ *No. of additional shares due to stocks dividend payment (2): 9.035.762 cổ phần / shares.*



- Số cổ phần tăng thêm từ nguồn thặng dư vốn tối đa/ *No. of additional shares from share premium (3):* **30.420.398 cổ phần/shares**
- Tổng số cổ phần của công ty sau phát hành theo nội dung (2) và (3) tối đa/ *Total no. of share after issuance (4) = (1) + (2) + (3):* **190.052.192 cổ phần / shares (\*)**
- Tương ứng với Tổng số Vốn Điều lệ tối đa / *Corresponding total Charter Capital:* **1.900.521.920.000 đồng / shares (\*)**

*(\*) Tổng số cổ phần và Vốn Điều lệ của công ty chỉ được xác định chính xác sau khi hoàn thành các đợt phát hành và được Ủy ban chứng khoán thông qua/ The total number of shares and Charter Capital of the company is determined precisely after completing the issuance and Securities Commission approved.*

### **6.3 Ủy quyền/ Authorization:**

Đại hội đồng cổ đông Ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai các công việc sau:

*General Meeting of Shareholders authorize the Board of Directors to carry out the following tasks:*

- 6.3.1. Quyết định thời gian phát hành cổ phần để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu cho các cổ đông. / *Decide the time to issue shares to increase the charter capital from the equity source for shareholders.*
- 6.3.2. Tiến hành các thủ tục và ban hành các văn bản cần thiết để phát hành cổ phần để tăng vốn điều lệ với Ủy ban chứng khoán Nhà nước và các cơ quan có liên quan. / *Carrying out procedures and issue necessary documents to issue shares to increase charter capital with the State Securities Commission and relevant agencies.*
- 6.3.3. Xác định chính xác tổng số cổ phần phát hành sau khi chốt danh sách cổ đông chi trả cổ phần, báo cáo với cơ quan nhà nước có thẩm quyền và thực hiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật. / *Determine the total number of shares to be issued after finalizing the list of shareholders paying shares, reporting to competent state agencies and disclosing information in accordance with law*
- 6.3.4. Thực hiện các thủ tục đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung số cổ phần cho cổ đông hiện hữu nêu trên tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh. / *Carrying out the procedures for depository registration and additional listing of shares for existing shareholders mentioned above at the Vietnam Securities Depository Center and the Ho Chi Minh City Stock Exchange.*
- 6.3.5. Thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp và ban hành các văn bản, tài liệu cần thiết để thực hiện các thủ tục nêu trên. / *Carrying out*

*procedures for changing business registration contents and issue necessary documents and documents to carry out the above-mentioned procedures.*

- 6.3.6. Sửa đổi bổ sung khoản 1 Phụ lục 1 Điều lệ Công ty (tăng vốn điều lệ và số cổ phần đã phát hành) sau khi hoàn tất các thủ tục phát hành cổ phần để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu. / *Amending and supplementing Clause 1, Appendix 1 of the Company's Charter (increasing charter capital and number of issued shares) after completing the procedures for issuing shares to increase charter capital from equity.*

Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 99.97%

*Approval Rate: 99.97% of the total vote.*

7. Thông qua nội dung Tờ trình số 04/2023/TT ĐHĐCĐ về “Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính giai đoạn từ năm 2023 – 2025”  
*Approval of the Proposal No. 04/2023/TT ĐHĐCĐ regarding “Selection of an independent auditing firm for the fiscal year from 2023 to 2025”*

**7.1 Tiêu chí lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập**  
*Criteria for selection of an independent auditing firm*

- Là công ty kiểm toán quốc tế uy tín tại Việt Nam (Big 4);  
*Being in the reputation international auditing companies in Vietnam (Big 4);*
- Có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ và nhiều kinh nghiệm;  
*Having teams of qualified and experienced auditors;*
- Đáp ứng được yêu cầu của công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán;  
*Meeting the company's requirements on audit scope and progress;*
- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.  
*Having reasonable audit fees, suitable to the quality of auditing on the basis of considering documents of audit fees and audit scope.*

**7.2 Lựa chọn công ty kiểm toán**  
*Selecting an auditing company*

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty thực hiện lựa chọn công ty kiểm toán phù hợp với các tiêu chí nêu trên, đảm bảo lợi ích tối đa cho công ty.  
*Authorize the Board of Directors to select the auditing firm in accordance with the above criteria, ensures maximum benefits for the company.*

Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 99.97%

*Approval Rate: 99.97% of the total vote.*

8. Thông qua nội dung Tờ trình số 05/2023/TT ĐHĐCĐ-CMC về “Tiếp tục triển khai phương án phát hành ESOP và thu hồi cổ phiếu ESOP của Nhân sự nghỉ việc”.

**Approval of the Proposal No.05/2023/TT DHDCD-CMC regarding “Continue to implementing the ESOP Plan and withdrawing ESOP Shares of Employees who terminated Labor contract”.**

**8.1 Tiếp tục triển khai phương án phát hành ESOP theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/2021/NQ – ĐHĐCĐ ngày 21/07/2021 và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/07/2022.**

*Continue implementing the ESOP issuance plan according to the Resolution of the GMS No. 01/2021/NQ – DHDCD dated July 21, 2021 and the Resolution of the GMS No.01/2022/NQ-DHDCD dated July 27, 2022.*

Số lượng cổ phiếu ESOP phát hành trong năm 2023 tối đa là 30% tổng số Cổ phần ESOP theo chương trình và số cổ phần chưa phát hành hết của năm trước, cụ thể như sau:

*The maximum number of ESOP shares to be issued in 2023 is the sum of 30% of the total number of ESOP shares under the program and the number of unissued shares of the previous year, specifically as follows:*

- Tổng số cổ phần tài trợ cho toàn bộ chương trình ESOP: **3.600.000 Cổ phần**  
*Total number of shares sponsored for the whole ESOP program: 3.600.000 Shares*
- Số lượng cổ phần chưa phát hành hết của năm 2022: **11.900 Cổ phần**  
*Number of unissued shares of 2022: 11,900 shares*
- Số lượng cổ phần tối đa được phát hành năm 2023: **1.091.900 Cổ phần.**  
*Maximum number of shares to be issued in 2023: 1,091,900 Shares.*

Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 95.31%

*Approval Rate: 95.31% of the total vote.*

**8.2 Thu hồi Cổ phiếu ESOP của Người lao động nghỉ việc theo Quy chế phát hành Cổ phần cho cán bộ nhân viên**

*Withdrawal of ESOP Shares of resigned employees in accordance with the ESOP Regulations*  
Thông tin cụ thể và tổng số lượng Cổ phiếu thu hồi như sau:

*Information and total number of Shares expected to be recovered are as follows:*

- Số lượng nhân sự đã nghỉ việc: 02 Nhân sự  
*Number of resigned employees: 02 employees*
- Tổng số cổ phần thu hồi của NLD nghỉ việc: 18.100 Cổ phần  
*Total number of shares recovered: 18,100 shares*

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai các thủ tục giảm vốn điều lệ tương ứng với số cổ phần đã mua lại sau khi hoàn tất các thủ tục thu hồi cổ phiếu.

*Authorize the Board of Directors to carry out procedures to reduce charter capital corresponding to the number of shares purchased after completing the stock recovery procedures.*

Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 95.31%

*Approval Rate: 95.31% of the total vote.*

### 8.3 Giảm vốn điều lệ sau các đợt thu hồi cổ phiếu

#### *Decrease charter capital after stock withdrawals*

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc giảm vốn điều lệ tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần được công ty mua lại của từng đợt thu hồi trong trường hợp Công ty phát sinh thêm người lao động đã thực hiện quyền mua ESOP và nghỉ việc trước khi hết thời gian hạn chế chuyển nhượng. Số lượng cổ phần bị thu hồi (nếu có) sẽ được báo cáo các cổ đông tại ĐHĐCĐ thường niên gần nhất.

*Authorize the Board of Directors to decide on the reduction of charter capital, corresponding to the total par value of shares repurchased by the company in each redemption period. In the event that the Company generates more employees who have exercised the right to buy ESOP and quit before the expiration of the transfer restriction period. The number of shares withdrawn (if any) will be reported to shareholders at the next Annual General Meeting of Shareholders.*

Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 95.31%

*Approval Rate: 95.31% of the total vote.*

### 9. Thông qua nội dung Tờ trình số 06/2023/TT ĐHĐCĐ-CMC về “Thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2023.”

*Approval of the Proposal 06/2023/TT ĐHĐCĐ-CMC regarding “Remuneration package for members of the BOD and the BOS 2023”.*

#### 9.1 Thù lao cố định/ Fixed payment

STT No.	Chức vụ/ Position	Mức thù lao/người/tháng (VND) Payment/person/month <i>Đã bao gồm thuế TNCN/ PIT included</i>
1	Chủ tịch HĐQT <i>Chairman of BOD</i>	9.900.000
2	Phó Chủ tịch HĐQT <i>Vice Chairman of BOD</i>	8.300.000
3	Thành viên HĐQT <i>Member of BOD</i>	6.600.000
4	Trưởng Ban kiểm soát <i>Head of BOS</i>	8.300.000
5	Thành viên BKS <i>Supervisors</i>	5.000.000

Mức thù lao trên không bao gồm/ *The payment excludes:*

- Tiền lương trong trường hợp thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát là người lao động trong công ty hoặc thành viên HĐQT thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn tại công ty.  
*Salary in case BOD or BOS member is either employee of the company or performing their intensive work for the Company.*
- Các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà các thành viên HĐQT & BKS đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên HĐQT & BKS của mình.  
*Travelling expense, accommodation expense or other reasonable expenses incur during their mission.*

## 9.2 Thưởng/ Bonus

Ngoài mức thù lao cố định nêu trên, Đại hội đồng cổ đông thông qua việc chi thưởng cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát như sau:

*In addition to the fixed payment mentioned above, BOD proposes AGM to ratify the bonus for BOD and BOS as follows:*

- Thưởng 1% lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nếu lợi nhuận đạt từ 90% đến 100% kế hoạch.

*Bonus 1% of profit after tax (Separate financial statements) for BOD and BOS if profit reaches from 90% to 100% of the plan.*

- Thưởng 3% phần lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ vượt mức cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nếu lợi nhuận vượt kế hoạch.

*Bonus 3% of the exceeding profit after tax (Separate financial statements) for BOD and BOS if the mentioned profit exceeds the plan.*

Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 99.97%

*Approval Rate: 99.97% of the total vote*

## 10. Thông qua nội dung Tờ trình số 07/2023/TT ĐHĐCĐ-CMC về “Miễn nhiệm và Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát”

*Approval of Proposal 07/2023/TT ĐHĐCĐ-CMC regarding “Dismissal and elect additional members of the Board of Directors and Board of Supervisors”*

### 10.1 Phê duyệt việc từ nhiệm của Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

*Approve the resignation and elect the new member of the BOD*

#### 10.1.1 Phê duyệt việc từ nhiệm của ông Lee Jay Seok – thành viên Hội đồng quản trị Công ty từ ngày 26/7/2023.

*Approve the resignation of Mr. Lee Jay Seok - BOD’s member of CMC Corporation from Jul 26, 2023.*

Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 99.97%

*Approval Rate: 99.97% of the total vote.*

#### 10.1.2 Phê duyệt việc từ nhiệm của bà Nguyễn Thị Hồng Nhung – thành viên Ban Kiểm soát Công ty từ ngày 26/7/2023

*Approve the resignation of Mrs Nguyen Thi Hong Nhung - BOS’s member of CMC Corporation from Jul 26, 2023.*

Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 99.97%

*Approval Rate: 99.97% of the total vote.*

### 10.2 Phê duyệt danh sách ứng viên vào Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2021 - 2026

### 10.2.1 Danh sách ứng viên được đề cử vào Hội đồng quản trị:

#### *Approve the List of Candidates for the BOD:*

STT/No.	Họ và tên/Full name	Ngày tháng năm sinh/DOB	Chức vụ/Job title	Trình độ ngoại ngữ, nghiệp vụ chuyên môn/ Foreign language level, professional qualification
1	Ông (Mr) Gum Ki Ho	17/01/1967	Tổng Giám đốc Samsung SDS Việt Nam/ Samsung SDSV CEO	(SYLL đính kèm/ Resume is attached)

Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 99.97%

*Approval Rate: 99.97% of the total vote.*

### 10.2.2 Danh sách ứng viên được đề cử vào Ban Kiểm soát

#### *Approve the List of Candidates for the BOS:*

STT/No.	Họ và tên/Full name	Ngày tháng năm sinh/DOB	Chức vụ/Job title	Trình độ ngoại ngữ, nghiệp vụ chuyên môn/ Foreign language level, professional qualification
1	Ông Tạ Hoàng Linh	24/05/1967	Cố vấn Cấp cao Chủ tịch CMC Corp/ Senior Advisor to Chairman	(SYLL đính kèm/ Resume is attached)

Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 99.97%

*Approval Rate: 99.97% of the total vote.*

### 10.3 Kết quả bầu cử

#### *Election Results:*

#### 10.3.1 Kết quả bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

##### *Additional member of BOD election result:*

Họ và tên/Full Nam	Số phiếu/Shares	Tỷ lệ/%	Kết quả/Result
Ông/Mr: Gum Ki Ho	132.664.089	99.97%	Trúng cử <i>Elected</i>

### 10.3.2 Kết quả bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát

#### **Additional member of BOS election result:**

Họ và tên/Full Nam	Số phiếu/Shares	Tỷ lệ/%	Kết quả/Result
Ông/Mr: Tạ Hoàng Linh	132.664.089	99.97%	Trúng cử <i>Elected</i>

### 10.4 Nhiệm kỳ của các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trúng cử:

#### **Term of elected members of the BOD and BOS:**

Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trúng cử tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 có nhiệm kỳ là thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2021-2026.

*The elected members of the BOD and BOS at the Annual General Meeting of Shareholders in 2023 have a term that is the remainder of the term 2021-2026.*

#### **Nơi nhận/Recipients**

- Cổ đông công ty/ shareholders
- Hội đồng Quản trị/ BOD
- Ban kiểm soát Công ty/BOS
- Ban điều hành Công ty/ BOM
- Các cơ quan có thẩm quyền (để báo cáo)
- Lưu VP HĐQT/ BOD Office Filing

Hà Nội, ngày 26 tháng 07 năm 2022

**T.M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**ON BEHALF OF GENERAL MEETING OF**  
**SHAREHOLDERS**

**Chủ tọa/ Chairman**



**Nguyễn Trung Chính**